

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Lê Mỹ N và ông Võ Thanh S**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 **tháng 01 năm 2022** về việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Mỹ N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 **tháng 02 năm 2022** về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Lê Mỹ N, sinh năm: 1972; Hộ khẩu thường trú: ấp 9, xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Ấp An T, xã Phú A, thị xã C, tỉnh Bình Dương

Ông Võ Thanh S, sinh năm: 1974; Hộ khẩu thường trú: ấp 9, xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Ấp An T, xã Phú A, thị xã C, tỉnh Bình Dương

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên S Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 **tháng 02 năm 2022** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 22 tháng 02 năm 2022**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Mỹ N và ông Võ Thanh S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Võ Minh L, sinh ngày 09/10/2004 cho bà Lê Mỹ N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Đối với

con chung tên Võ Huỳnh L, sinh ngày 11/4/1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ông S có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà N và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông S trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà N và ông S không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo